



Theo công bố của Tổng cục Thống kê, CPI tháng 2 tăng 2,09%, cao hơn tốc độ tăng (1,74%) của tháng 1, cao nhất trong 3 năm trở lại đây (tháng 2/2009 tăng 1,17%, tháng 2/2010 tăng 1,96%). Sau 2 tháng (tức tháng 2/2011 so với tháng 12/2010), CPI đã tăng 3,87%, thuộc loại cao trong nhiều năm qua.



Phuong Ngoc Minh

# LAM PHÁT: Đề phòng sự công hưởng của áp lực tăng giá

Như vậy, trong 10 năm qua, tốc độ tăng của 2 tháng năm 2011 thấp hơn của năm 2004, 2008 và cao hơn các năm còn lại.

Nếu tính bình quân 2 tháng năm nay so với 2 tháng cùng kỳ năm trước, CPI đã tăng 12,24%. Khả năng tăng hai chữ số đã “lắp lò” từ những tháng đầu năm và khả năng này rất dễ xảy ra với sự “cộng hưởng” của nhiều yếu tố khác.

Rõ nhất là yếu tố giá thế giới: Giá xuất khẩu và giá nhập khẩu tháng 1/2011 đã tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước (giá xuất khẩu cao su tăng 78,4%, than đá tăng 101,7%, cà phê tăng 38,2%, hạt tiêu tăng 57,2%, hạt điều tăng 32%, sắn và sản phẩm sắn tăng 27,3%; giá nhập khẩu xăng dầu tăng 30,0%, khí đốt hoá lỏng tăng 34,0%, lúa mì tăng 46,3%, phân bón tăng 31,9%, chất dẻo tăng 17,7%, bông tăng 79,8%, soi dệt tăng 38,4%, sắt thép tăng 45,6%,

kim loại thường khác tăng 9,8%, giấy các loại tăng 4,1%,...). Riêng giá gạo xuất khẩu tháng 1 giảm nhẹ so với cùng kỳ nhưng sẽ tăng trong thời gian tới, sau khi giá thế giới tăng và sau việc Hiệp hội Lương thực vừa điều chỉnh tăng giá sàn xuất khẩu gạo. Trên thế giới, lạm phát đã xuất hiện, bắt đầu từ nhu cầu cơ bản là lương thực - thực phẩm, xăng dầu và đang lan sang các lĩnh vực khác.

Trong điều kiện độ mở của Việt Nam khá cao (so với GDP, xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ bằng 78,3%, nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ bằng 91,7%, cộng xuất, nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ bằng 170,0% - đứng thứ 5 thế giới) và nhập khẩu lớn hơn xuất khẩu (nhập siêu), thì giá hàng hoá, dịch vụ thế giới tính bằng USD tăng lên sẽ làm cho nhập khẩu lạm phát ở Việt Nam gia tăng với tốc độ cao hơn so với các nước là khó tránh khỏi.

Lạm phát ở trong nước sẽ bị

khuyếch đại lên khi cùng với giá hàng hoá, dịch vụ trên thế giới tính bằng USD tăng, lại thêm tỷ giá VND/USD tăng lên (năm 2008 tăng 6,31%, năm 2009 tăng thêm 10,70%, năm 2010 tăng thêm 9,68%, tính chung 3 năm tăng 29,1%; ngày 11/2 mới đây tăng thêm 9,3% và giảm biên độ từ ±3% xuống còn ±1% cũng làm cho tỷ giá tăng thêm khoảng 7,3%).

Các yếu tố lạm phát ở trong nước tiềm ẩn (như hiệu quả đầu tư và năng suất lao động thấp, bội chi ngân sách cao, tốc độ tăng tín dụng cao gấp nhiều lần tốc độ tăng GDP, tăng trưởng GDP chủ yếu dựa vào vốn đầu tư) năm nay sẽ cộng hưởng thêm với việc thực hiện lộ trình giá thị trường đối với điện, than, xăng dầu, một số dịch vụ quan trọng (đã được hâm lại từ cuối năm trước, nhưng năm nay ở thế buộc phải thực hiện) cũng sẽ đẩy mặt bằng giá tăng lên. CPI tháng hai năm nay (được tổng hợp

từ 16/1 đến 15/2) chủ yếu do độ trễ từ năm trước chuyển sang cộng với nhu cầu tiêu dùng cao hơn trong dịp Tết Tân Mão, nhưng chưa chịu ảnh hưởng của việc tăng tỷ giá, tăng giá điện, tăng giá xăng dầu với tốc độ khá cao mới đây cùng tác động dây chuyền, cộng hưởng của nó sẽ làm cho CPI tiếp tục tăng trong những tháng tới.

Đó là chưa nói có hai yếu tố khác tác động không nhỏ. Một là yếu tố tâm lý và lòng tin vào đồng tiền quốc gia bị ảnh hưởng, làm cho lạm phát thực bị khuyếch đại lên. Hai là về tư duy, trong không ít cán bộ điều hành, thậm chí ở cả không ít chuyên gia đã đề xuất “phong cách” điều hành có hơi hướng “giật cục”, “dồn dập”, theo kiểu “dùng lạm phát để trị lạm phát”- một bài học thất bại trong thời kỳ lạm phát phi mã bị thổi bùng lên và bị kéo dài trước kia (chỉ bị chặn đứng khi thực hiện phương châm: đổi với ngân sách thì thu lấy mà chi, đổi với ngân hàng thì vay lấy mà cho vay- thực chất là khoá “van” phát hành tiền, kéo tiền ở lưu thông về bằng lãi suất huy động rất cao, tới 12-13%/tháng, hâm tiền ra lưu thông, đồng thời với việc tăng lượng hàng, trong đó có khoán 10).

Để kiềm chế lạm phát, Chính phủ đã đưa ra mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô là ưu tiên và kiềm chế lạm phát là ưu tiên số một, với các giải pháp nhất quán, quyết liệt và có sự phối hợp đồng bộ. Về chính sách tài chính, có 4 điểm chính: Tăng thu ngân sách 6- 8%; kiềm chế bội chi ngân sách dưới 5%GDP, thấp hơn tỷ lệ 5,3% theo chỉ tiêu của Quốc hội và thấp nhất trong mấy năm nay (2008 là 5,2%, 2009 là 6,9%, 2010 là 5,8%); xem xét, sắp xếp lại danh mục đầu tư của năm 2011, những dự án, công trình nào thủ tục chưa xong sẽ chuyển sang năm sau, công trình nào hiệu quả không cao sẽ dừng lại; tiết kiệm chi thường xuyên 10%. Về tiền tệ, tín



Giá điện, xăng tăng cũng là yếu tố tác động mạnh đến chỉ số tăng giá

Anh: ST



dụng, tốc độ tăng tín dụng sẽ giảm từ mức định hướng 23% trước đây xuống còn dưới 20%, thậm chí xuống 18- 19%- thuộc loại thấp từ năm 2006 đến nay (năm 2006 là 21,4%, năm 2007 là 51,4%, năm 2008 là 30%, năm 2009 là 37,7%, năm 2010 là 29,8%). Theo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, thực hiện được dự kiến này, thì cung tiền giảm khoảng 50 nghìn tỷ đồng, cộng với việc thực hiện 4 giải pháp về tài khoá giảm khoảng trên 60 nghìn tỷ đồng, tổng cộng sẽ giảm được trên 100 nghìn tỷ đồng; nếu trong mức giảm đó mà giảm được 30- 40% nhập khẩu, thì sẽ giảm

được 1,5- 2 tỷ USD. Chính phủ đã quy định giảm mức nhập siêu xuống còn 16% (thấp hơn tỷ lệ 18% với 14 tỷ USD như dự kiến trước đây).

Mới qua 2 tháng, CPI đã tăng bằng 55% tốc độ tăng không quá 7% theo mục tiêu do Quốc hội đề ra cho cả năm; trong khi tháng 3 sẽ khó giảm như nhiều năm trước, thậm chí ngay mức tăng 0,75% của tháng 3/2010 cũng khó giữ được và sẽ khó tăng thấp như từ tháng 4 đến tháng 8 năm trước (chủ yếu do giá lương thực giảm 5 tháng liền, còn năm nay có thể sẽ tăng). Đây là một cảnh báo cần thiết ■